

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯƠNG MỸ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày: 27 - 5 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Tuyết Mai**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Tiến Lợi** và bà **Nguyễn Thị Liên**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Thị Thu Hòa** – Kiểm sát viên.

Ngày 27/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2021/TLST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS ngày 12/5/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá O, sinh năm 1975; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn K, xã P, huyện C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Bá N, con bà Nguyễn Thị T (đã chết); Vợ: đã ly hôn và 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006 (hiện đều đang ở với bị cáo); Danh chỉ bản số 103 lập ngày 10/02/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ;

Tiền án, tiền sự : Không.

Tạm giữ: từ ngày 20/01/2021 đến ngày 23/01/2021. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ngô Văn S, sinh năm 1984; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn P, xã N, huyện C, Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Ngô Văn L, con bà Đỗ Thị H; Vợ: Đặng Thị Th và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2010; Danh chỉ bản số 100 lập ngày 10/02/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ;

Nhân thân: Bản án số 105/2012/HSPT ngày 14/3/2012, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt Ngô Văn S 12 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/11/2012; đã nộp án phí hình sự sơ thẩm, phúc thẩm ngày 16/11/2012).

Tạm giữ: Từ **ngày 20/01/2021 đến ngày 23/01/2021**. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Bá D, sinh năm 1976; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn K, xã P, huyện C, Hà Nội; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Nguyễn Bá C, con bà Trần Thị Ch; Vợ: Trần Thị D và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2005; Danh chỉ bản số 102 lập ngày 10/02/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ **ngày 20/01/2021 đến ngày 23/01/2021**. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Trọng Th, sinh năm 1989; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn K, xã P, huyện C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Trọng K, con bà Nguyễn Thị K1; Vợ: Nguyễn Thị Nh và có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; Danh chỉ bản số 102 lập ngày 10/02/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ **ngày 20/01/2021 đến ngày 23/01/2021**. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Trọng V, sinh năm 1975; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn K, xã P, huyện C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Trọng V1, con bà Trần Thị Tr; Vợ: Nguyễn Thị Nh và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2018; Danh chỉ bản số 99 lập ngày 10/02/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ **ngày 20/01/2021 đến ngày 23/01/2021**. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

6. Phạm Xuân L, sinh năm 1983; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Thôn K, xã P, huyện C, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Xuân Q, con bà Nguyễn Thị X; Vợ: Nguyễn Thị V và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ

nhất sinh năm 2014; Danh chỉ bản số 97 lập ngày 10/02/2021 tại Công an huyện Chương Mỹ; Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ: Từ **ngày 20/01/2021 đến ngày 23/01/2021**. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 20/1/2021, Nguyễn Bá O đang ở nhà thì có Nguyễn Bá D, Nguyễn Trọng i, Nguyễn Trọng Th, Phạm Xuân L và Ngô Văn S đến nhà O chơi, uống nước và nói chuyện. Sau đó tất cả cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền tại nhà O. O đã lấy bộ tứ lơ khơ 52 quân có sẵn trong nhà ra để làm dụng cụ đánh bạc và trực tiếp tham gia đánh bạc cùng mọi người. Các đối tượng quy định: Chơi góp 10.000 đồng, tố cao nhất 50.000 đồng, nếu ai được “Sáp” thì những người còn lại sẽ phải trả cho người đó là 50.000 đồng/01 người, đồng thời người được “Sáp” bỏ ra 10.000 đồng tiền gà ra chiếu cho chủ nhà. Khoảng 22 giờ cùng ngày trong lúc các đối tượng đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở để làm việc.

* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 bộ bài tứ lơ khơ 52 quân;
- Số tiền thu giữ là 11.200.000 đồng (Trong đó: thu trên chiếu bạc là 6.200.000 đồng, thu trên người Nguyễn Bá D là 5.000.000 đồng).

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

1. **Nguyễn Bá O:** là chủ nhà, chuẩn bị dụng cụ và tham gia đánh bạc cùng các đối tượng, được hưởng tiền gà từ các đối tượng đánh bạc. Tuy nhiên, quá trình đánh bạc cho đến khi bị bắt chưa ai được “Sáp” nên O chưa được hưởng “tiền gà” từ các đối tượng đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc O ánh có 1.500.000 đồng và sử dụng toàn bộ số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Quá trình tham gia đánh bạc cùng các đối tượng O đánh có ván thắng, ván thua. Khi bị bắt quả tang O sợ nên rút hết số tiền xuống chiếu bạc;

2. **Nguyễn Bá D:** Khi tham gia đánh bạc, D mang theo 6.200.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc cùng các đối tượng lúc thắng, lúc thua. Khi bị bắt quả tang, do sợ nên D đã rút tiền trên tay xuống chiếu, còn lại 5.000.000 đồng trên người, D đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

3. **Nguyễn Trọng Th:** Khi tham gia đánh bạc, Th mang theo 1.350.000 đồng, sử dụng toàn bộ vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc cùng các đối tượng lúc thắng, lúc thua. Đến khi bị bắt quả tang, Th đã vứt hết số tiền còn lại xuống chiếu.

4. **Nguyễn Trọng V:** Khi tham gia đánh bạc V mang theo 800.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc cùng các đối tượng lúc thắng, lúc thua. Khi bị bắt quả tang, do sợ nên V đã vứt tiền xuống chiếu.

5. **Phạm Xuân L:** Khi tham gia đánh bạc L mang theo 730.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc cùng các đối tượng lúc thắng, lúc thua. Khi bị bắt quả tang, do sợ nên L đã vứt tiền xuống chiếu.

6. **Ngô Văn S:** Khi tham gia đánh bạc S mang theo 620.000 đồng sử dụng hết vào mục đích đánh bạc. Quá trình đánh bạc cùng các đối tượng lúc thắng, lúc thua. Khi bị bắt quả tang, do sợ nên S đã vứt tiền xuống chiếu.

Tại Bản Cáo trạng số 50/CT-VKS- CM ngày 21/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố: Nguyễn Bá O, Nguyễn Bá D, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L, Ngô Văn S về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Bá O, Nguyễn Bá D, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L, Ngô Văn S khai nhận toàn bộ diễn biến thực hiện hành vi đánh bạc và sử dụng số tiền vào đánh bạc như nội dung Cáo trạng đã nêu. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Nguyễn Bá O, Nguyễn Bá D, Nguyễn Đức Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L, Ngô Văn S phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” đối với cả 6 bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đối với các bị cáo Nguyễn Bá O, Nguyễn Bá D, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo S có nhân thân xấu, nhưng đã được xóa án tích đã lâu. Đề nghị áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với 06 bị cáo.

+ Đề nghị mức phạt cụ thể đối với từng bị cáo như sau: O từ 12 – 15 tháng tù, cho hưởng án treo; D, S: mỗi bị cáo từ 10 – 12 tháng tù, cho hưởng án treo; V, Th, L: mỗi bị cáo từ 06 – 09 tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách gấp đôi.

+ Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

+ Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 11.200.000 đồng; Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng, thay đổi biện pháp ngăn chặn đối với bị can; về các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, thu giữ vật chứng, về việc giao nhận các văn bản tố tụng cho các bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại về các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên; không khiếu nại về việc bị Điều tra viên, Kiểm sát viên mớm cung, ép cung, bức cung, nhục hình. Các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên là chứng cứ của vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, thấy phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng từ 21 giờ 00 phút đến 22 giờ 00 phút ngày 20/01/2021, tại nhà ở của Nguyễn Bá O ở thôn K, xã P, huyện C, Thành phố Hà Nội, O đã chuẩn bị một bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài để cùng các đối tượng Nguyễn Bá D, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L, Ngô Văn S đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền đã bị Công an huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội bắt quả tang. Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 6.200.000 đồng, thu trên người Nguyễn Bá D dùng vào mục đích đánh bạc là 5.000.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là **11.200.000 đồng**.

Hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền, với số tiền 11.200.000 đồng của các bị cáo Nguyễn Bá O, Nguyễn Bá D, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L, Ngô Văn S đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Đối với việc Nguyễn Bá O đã sử dụng nhà ở của mình để làm địa điểm đánh bạc và cung cấp 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân cho các đối tượng sử dụng để đánh bạc, có dấu hiệu của tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” quy định tại Điều 322 Bộ

luật hình sự. Tuy nhiên, đối tượng tham gia đánh bạc tại nhà O là 06 người (dưới 10 người) và chỉ có 01 chiếc bạc, số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 11.200.000 đồng (dưới 20.000.000 đồng), nên hành vi của Nguyễn Bá O không phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” quy định tại Điều 322 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố Nguyễn Bá O, Nguyễn Bá D, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L, Ngô Văn S về tội “Đánh bạc” theo điều khoản nói trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Hành vi đánh bạc của các bị cáo gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân gây ra những tội phạm khác, gây ra những hệ lụy cho xã hội; cả 6 bị cáo này đều có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét vai trò, mức độ tham gia phạm tội, cũng như nhân thân của từng bị cáo như sau:

- Đối với Nguyễn Bá O: là người đồng ý cho các bị cáo đánh bạc tại nhà ở của mình, trực tiếp chuẩn bị dụng cụ và trực tiếp tham gia đánh bạc, nên O giữ vai trò chính trong vụ án, do vậy hình phạt áp dụng đối với bị cáo cao nhất.

- Đối với Ngô Văn S: Tuy bị cáo sử dụng số tiền đánh bạc ít nhất trong vụ án (620.000 đồng), nhưng là người có nhân thân xấu hơn các bị cáo khác trong vụ án, cụ thể: ngày 14/3/2012, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội phạt Ngô Văn S 12 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng nên vị trí, hình phạt của S chỉ sau O.

- Các bị cáo đánh bạc còn lại là Nguyễn Bá D, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L thì bị cáo D là người có số tiền sử dụng đánh bạc nhiều nhất (6.200.000 đồng) nên mức hình phạt sẽ ngang bằng với bị cáo S. Bị cáo Th, V, L sử dụng số tiền đánh bạc ở mức tương đương nhau nên hình phạt sẽ ngang bằng nhau, nhưng thấp hơn bị cáo D.

Xét thấy các bị cáo này đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; cả 06 bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “thành khẩn khai báo”, “ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng các bị cáo O, Dân, Th, V, L được hưởng tình tiết “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo S năm 2012 bị kết án nhưng tính đến lần phạm tội này đã được xóa án tích đã lâu (hơn 08 năm) nên cũng được coi là có nhân thân tốt.

Xét cả 06 bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần cách ly các bị cáo với xã hội. Áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện là phù hợp.

Do các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[2.3] Về vật chứng đã thu giữ:

- 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân được sử dụng vào việc đánh bạc nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền thu giữ là 11.200.000 đồng là số tiền đã được sử dụng vào việc đánh bạc nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[2.4] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Bá O, Nguyễn Bá D, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L, Ngô Văn S** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51 (bị cáo S không được hưởng điểm i); Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt:

- **Nguyễn Bá O: 13** (mười ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Ngô Văn S: 12** (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Nguyễn Bá D: 12** (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Nguyễn Trọng Th: 06** (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Nguyễn Trọng V: 06** (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- **Phạm Xuân L: 06** (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm

Giao các bị cáo **Nguyễn Bá O, Nguyễn Bá D, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L, Ngô Văn S** cho UBND xã P, huyện C, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp những người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

3. Áp dụng: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 11.200.000 (mười một triệu hai trăm ngàn) đồng.

(Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/4/2021. Toàn bộ số tiền trên hiện đang tạm giữ tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ tại Kho bạc Nhà nước huyện Chương Mỹ theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1052753.00000 ngày 27/4/2021).

4. Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo **Nguyễn Bá O, Nguyễn Bá D, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L, Ngô Văn S**, mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo **Nguyễn Bá O, Nguyễn Bá D, Nguyễn Trọng Th, Nguyễn Trọng V, Phạm Xuân L, Ngô Văn S** có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- CC THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- Các bị cáo;
- UBND nơi các bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Mai